

Đi sâu vào tâm thức của một dân tộc, để có thể thấy những cảm xúc của nó, không gì bằng sự hiểu biết ngôn ngữ.



Phạm Quỳnh

Tôi không có ý trình bày ở đây với quý ngài về quá trình tiến hóa của tiếng nôm cổ Nam trong quá khứ, về lịch sử nguồn gốc và sự hình thành của nó. Chắc chắn chắc chắn này cũng lý thú và không kém thu hút sự chú ý của các bạn am hiểu và sành sỏi các vấn đề ngôn ngữ học như quý vị mà vinh dự cho tôi hôm nay là được quý vị lắng nghe. Nhưng với những điều đó hiện nay với những công việc nghiên cứu sâu sắc để có thể trình bày một cách sáng sủa và toàn diện.

Một số nhà bác học ngữ văn như ngài Henri Paspéro, Cha Souvignet, cũng có lần soi rọi qua vào nguồn gốc của tiếng nôm cổ Nam. Song các nguồn gốc đó vẫn đang còn mờ mịt; và nếu đi vào cuốn từ điển của Cha Rhodes, ta có thể so sánh tiếng nôm cổ Nam thế kỷ XVI với tiếng nôm cổ Nam hiện nay, thì lại vẫn còn thiếu như một thiếu sót của xã hội và tiếng nôm cổ tôi, đi vào đó khiến cho ta không nhìn thấy được quá trình tiến hóa của tiếng nói này qua các thời đại.

Một khác, các văn bản của các nôm cổ Nam đều viết bằng chữ Nôm, một thứ chữ dùng chữ Hán biến đổi để ghi âm tiếng Nam, và các ngài nên biết thứ chữ này rất ít báo động, nên ngữ pháp và viết văn, ngữ pháp sao chép cũng như ngữ pháp để có thể thay thế ý suy đoán, giải thích. Nhưng khó khăn này làm cho việc nghiên cứu một cách khoa học để với tiếng Nam của những điều mà báo động chữ nôm.

Đúng thế, dù có quan tâm đến lịch sử của vấn đề, nhưng theo ý tôi nó vẫn chưa bằng việc nghiên cứu tiếng Nam hiện tại, cái tiếng nói đang trải qua một sự biến đổi sâu sắc, có thể nói là một sự tiến hóa đang diễn ra ngay trước mắt ta. Vì thế câu chuyện tôi đem ra thảo luận với quý ngài hôm nay là sự phát triển hiện tại của tiếng nôm cổ tôi chứ không phải sự tiến hóa trong lịch sử của nó.

Hiện tại ở đây tôi đang có phong trào khôi phục ngôn ngữ dân tộc mà nguồn gốc của nó đáng để ta đi sâu tìm hiểu. Phong trào này phát sinh từ phần ngôn ngữ học lại chữ Hán là thứ chữ viết duy nhất của giới nhà nho bao lâu nay, và cũng có nguyên nhân từ những ngôn ngữ của văn hóa Pháp.

Chữ Hán ở nôm cổ tôi có vai trò gần như chữ Latin ở các nước Âu châu thời trung cổ trước khi hình thành các ngôn ngữ dân tộc khác nhau. Đó là thứ chữ bác học do tiếng Latin văn nhân gọi là “nhà nho” sử dụng. Là một tinh hoa duy nhất của đất nước, họ thể thái độ bề trên coi khinh khờ u người.

Đi với họ, đó là thứ tiếng tầm thường của dân chúng, không đáng để ngữ pháp có học chăm lo bồi đắp. Không chỉ có sách là viết bằng chữ Hán, mà các giấy tờ hành chính, quan phương, cũng như thể thức cá nhân đều viết bằng chữ.

Ti ng nói c a ng i Nam, ti ng Nôm, ho c ti ng nói thông t c ch dành cho ng i th t h c, cho dân chúng. H a ho n m i có ng i h c vi t văn b ng ti ng Nôm: đó là đ so n nh ng bài ca hay bài th ng n nh m t th gi i khuây sau nh ng th i gian đèn sách nghiêm túc.

Ch có m t ngo i vào h i đ u th k XIX: m t nhà nho làm quan là Nguy n Du đã vi t Nôm c m t cu n Kim Vân Ki u, cu n ti u thuy t b ng th đó th c s là m t ki t tác, nó cho th y nh ng kh năng c a ti ng Nam và m t khi nhà văn có tài s đ ng nó thì có i đ n đâu.

B các nhà nho ph t đi vì nó không đ c đ y trong tr ng h c, nh ng ti ng Nôm v n đ c nuôi đ ng trong dân chúng là n i v n có nh ng nhà th h y yêu thích gi ng nh các ca sĩ hát rong Ph ng Tây hát v tình yêu và mùa xuân, ng i ca quá kh t t đ p và c nh đ ng áng yên bình.

Vì th mà, bên c nh n n văn h c vi t chính th ng mà ta có th g i là văn h c Hán-nôm vì nó bao g m t t c nh ng tác ph m c a các tác gi ng i Nam vi t b ng ch Hán (các sách s ký, đ a đ , tri t h c, luân lý), còn có m t n n văn h c dân gian đa ph n là truy n kh u, có th là m t trong nh ng n n văn h c phong phú nh t th gi i, m t cái m không v i c n nh ng đi u ch đ n quý báu c cho nh ng ng i nghiên c u ng h c và nh ng nhà văn hóa dân gian, b i vì nó phát ra tr c ti p t dân chúng, nó di n t đ i i hình th c khi thì m c m c đ n gi n, khi thì tinh ngh ch ranh mãnh tâm h n dân chúng n c tôi.

Trong khi các nhà nho khép mình trong tháp ngà vui thú vi t nh ng bài th ch Hán - gi ng nh các bài th ch Latin v y - ho c là bình chú các kinh sách c , thì dân chúng làm hình thành ti ng nói và s n sinh ra m t n n văn h c phong phú bao g m các câu ph ng ngôn, ng n ng , t c ng nói v nh ng chuy n xa xa hay các t p t c t ng vùng quê, các bài ca dao dài ng n k chuy n nh ng ng i tài, nh ng danh nhân l ch s c a n c Nam, c a Trung Hoa, nh ng anh hùng truy n thuy t hay có th t, các bài dân ca huê tình đ u dàng, m t mà ngân lên trong nh ng đêm hè đ i mái nhà tranh nh bé hay gi a ru ng đ ng ao h bao la và nh đ i i trong không gian v t v o lên t i đ nh ng n tre xào x c.

Nh ng bài ca y th t ng t ngào, quy n rữ. Ai đã m t i n nghe các cô thôn n c y lúa đ ng b ng B c B hay nh ng cô gái chèo thuy n tam b n Hu hát nh ng câu ca nh :

Núi cao chi m núi i
Núi che m t tr i không th y ng i yêu

[Montagne, ô montagne, pourquoi êtes-vous si haute?
Vous cachez le soleil et vous me cachez
le visage de mon bien ai mé!]

H n s không bao gi quên cái gi ng bu n man mác không sao n m b t n i ki u nh th Lamartine, nó cho th y chi u sâu c a th ca nòi gi ng mình cũng nh kh năng tuy t di u c a ti ng m đ trong vi c di n t nh ng tình c m nh v y.

Trong khi các nhà nho say s a v nh c nh và ng i Trung Hoa thì các ca sĩ dân gian đã tìm

đ c ch t gi ng nh th đ th l tình yêu tr c tr , đ gi nh c k ni m bù ngùi.

Nh n l c âm th m c a nh ng ng i bình dân du ca đó, nh ng k sáng t o th c s nên ti ng nói c a chúng tôi, th ti ng này đã có đ c m t cái n n dân gian r t phong phú mà các văn nhân, nho gia chúng tôi đã quá xem th ng, quá h th p, và không bi t cách vun x i và khai thác nó m t cách đúng đ n đ s n sinh ra m t n n văn h c dân t c v a đ c đáo v a lý thú nh văn h c Nh t B n ch ng h n.

B t lu n th nào đi n a, tr c phong trào ph c h i hi n nay, ti ng Nam v n ch a bao gi đ c gi ng d y và đ c chăm sóc vì giá tr c a b n thân nó. Ngoài m t s tác ph m ghi l i b ng ch Nôm nh Kim Vân Ki u, Cung oán, Nh đ mai..., - đó là nh ng bài th dài do các nhà nho sáng tác, còn l i toàn b n n văn h c dân gian g n nh là hoàn toàn truy n mi ng, và không ai bao gi có ý nghĩ t p h p, gi gin nh ng bông hoa đ p c a x s đã đ a l i cho ti ng m đ âm s c mùi v quy n r y.

Đ cho ti ng Nôm tr thành m t n n văn h c đáng gi là văn ch ng, nó đang còn thi u m t Ronsard hay m t Rabelais, nh ng ng i vào hoàn c nh t ng t đã bi t ch i b ti ng Latin, bi t hy sinh danh ti ng nhà văn c a mình đ vi t b ng th ti ng dân gian thông d ng h i b y gi là ti ng Pháp, nh h và nh ng ng i k t c s nghi p c a h mà ch trong vòng ch a đ y trăm năm ti ng Pháp đã tr nên m t th ti ng đ p nh t Châu Âu.

Khi mà h th ng nhà tr ng truy n th ng ch d y ti ng Hán v n còn s ng v t v , thì ti ng Nam không phát tri n lên đ c và b li t vào hàng nôm na mách qué, b t ng l p nhà nho coi th ng.

Nh ng cái nhà tr ng l i th i không đáp ng đ c các nhu c u hi n đ i đó đã bi n m t, đ nh ng ch cho n n giáo đ c Tây ph ng đang ngày càng ph bi n trong dân chúng. Phong trào cách tân ti ng Nam tôi nói trên chính là đ c b t đ u v i s qu ng bá c a ch qu c ng . Phong trào này đi li n v i s ti n b c a n n giáo đ c ki u Pháp và s tàn t c a l i h c ki u Tàu.

Các ngài đ u bi t ch qu c ng là gì. Đó là cách dùng ch cái Latin ghi âm ti ng Nam do các giáo sĩ Âu châu, nh t là các giáo sĩ Pháp, phát minh ra trong kho ng th k XV-XVII. Đ i đ ng th c nh hi n nay nó chính là s nghi p c a m t b c giáo sĩ c p cao, ng i đã đóng vai trò r t quan tr ng trong nh ng b c đ u xây đ ng quan h Pháp - Nam và k t li n s ph n n c Nam v i n c Pháp: giám m c d'Adran.

Chúng tôi ch u n ông, con ng i đáng kính đó, và ch u n nh ng b c sùng đ o tr c ông đã đ t chân đ n n c Nam, đã t o ra m t công c tuy t đ i u gi i phóng cho trí tu là ch qu c ng , th ch này nh s đ ng b ng ch cái Latin và h th ng ghi âm vô cùng thích h p v i các ng đ i u c a ti ng n c tôi đã xích chúng tôi l i g n h n n a v i các ch vi t âu châu và đã cho chúng tôi m t u th vô giá đ i v i các ch vi t Trung Hoa và Nh t B n.

Ng i Nh t, ng i Hoa cũng mu n Latin hóa ti ng n c h , nh ng ngoài vi c h th ng ng âm c a h kém phong phú h n c a chúng tôi và ch a s n sàng cho vi c ghi âm, thì h l i không có c h i t t đ có đ c m t cách ghi âm đ n gi n, ti n l i, đ y đ và uy n chuy n nh ch qu c

ng .

Ch c ch n là ng i ta v n có th th y cách ghi âm này còn nh ng ch ch a h p lý, nh ng nó đã đ c th thách, nó đã tr thành th ch vi t thông đ ng kh p n c Nam t biên gi i Trung Hoa đ n v nh Thái Lan; nó đã có m t hình hài riêng và ng i ta không th nghĩ đ n c i cách nó ghi h n nh là vi c c i cách chính t ti ng Pháp. Trong nh ng chuy n này, t t quá hóa x u, th gian này không có gì hoàn thi n c , h y c đ cho nh ng s sáng t o c a con ng i mang đ u v t đ dang, đ y là đ u hi u c a chính s s ng trong quá trình ti n hóa không ng ng c a nó.

Nói đúng ra, nh ng ng i sáng t o sùng đ o đã làm ra b ch qu c ng không h ng t i m t v n may to l n đã khi n h m t ngày kia tr thành ng i làm ra ch vi t c a c m t dân t c. Khi phát minh ra ch qu c ng , h ch nh m m c đích ghi l i nh ng t ng ti ng Nam đ đ em dùng vì m c đích riêng và ti p đó là đ đ y cho các con chiên c a h các sách giáo lý C đ c cũng nh các sách tôn giáo khác. Th c t là, mãi đ n g n đây, ch qu c ng v n không v t qua đ c b c c a c a các giáo đoàn và ch ng vi n, và nh ng ng i Nam đ u tiên bi t dùng thông th o th ch đó là các giáo sĩ C đ c.

Ban đ u, nh ng ng i này r t rè đ em đ y th ch đó cho tr nh đã, sau m i đ n ng i l n, nh m t s luy n t p h u ích cho vi c gi ng đ o c a h , còn trong thâm tâm h không có ý đ nh ph b ch Hán hay ch Nôm.

Nh ng đ n đ n v sau, c ng tác v i các ông th y và c ng s ng i Âu c a mình, h cho xu t b n không ch các b n đ ch nh ng cu n sách đ o ch dùng cho giáo dân C đ c, mà còn c nh ng cu n sách nh v luân lý thông th ng, v nh ng câu chuy n k vui nh n, th m chí c nh ng sách ph bi n khoa h c mà t t th y m i ng i đ u đ c đ c.

V i các n ph m đó, ch qu c ng có th nói là đã đ c th t c hóa và ngày càng lan r ng trong dân chúng. Ch có m t s nhà nho là v n c ch p coi khinh nó vì lý do kép: tr c h t vì đó là th ch vi t ngo i lai do các nhà truy n giáo C đ c mang t i, ti p đ n vì đó là th ch ghi l i i ă n ti ng nói thông th ng không x ng đ gi i tinh hoa vun x i.

Chính Nam K m i là n i ch qu c ng đ c ph bi n s m và v i t c đ nhanh chóng nh n l c c a m t nhóm tác gi ng i Nam s t s ng và chăm ch nh Tr ng V nh Ký, Paulus C a, nh ng ng i đ c h c t các giao đoàn ra, nh ng ng i đã làm vi c r t nhi u đ ph bi n th ch vi t m i này thông qua các xu t b n ph m y u l c dành cho các tr ng ti u h c công đ u tiên m ra x này, cũng nh các sách s u t m nh ng bài ca dao, dân ca cho đông đ o dân chúng thích đ c đ gi i trí.

V ch ng x Nam K cũng dành s n nh ng đ i u ki n t i h o cho vi c truy n bá ch qu c ng . Tr thành đ t thu c Pháp tr c các x khác c a n c Nam, và l i là n i ít mang đ u n sâu s c c a Trung Hoa nh B c K và Trung K , Nam K đã khá nhanh chóng b r i vi c h c ch Hán đ chuy n qua h c ch Pháp.

Mu n th thì nh t thi t ph i bi t ch qu c ng nh là khâu nh p môn đ làm quen v i b ng ch cái Pháp. M t khác, Nam K không có t ng l p nhà nho th c u và c ch p nh Tr ng K và B c K , nó c i m h n đ i v i m i cái m i, đ i u này gi i thích vì sao ch qu c ng và ch Pháp

l i đ c ph bi n d dàng trong m i t ng l p xã h i đ y.

Nh ng, nh r i các ngài s th y, n u vi c thi u m t t ng l p nhà nho am hi u văn hóa Trung Hoa, t ph v s h n h n c a mình và kh kh b m l y đ c quy n, nên đã t o thu n l i cho s ph bi n ch qu c ng trên ph ng di n ch vi t, thì ch qu c ng l i có ph n gây c n tr s phát tri n c a ti ng Nam trên ph ng di n m t ngôn ng .

B i vì dù sao đi n a, ti ng Nam cũng ch u nh h ng nhi u c a ti ng Hán, gi ng nh ti ng Pháp đ i v i ti ng Latin, mà có th còn m c đ r ng h n. Không có s góp ph n c a ch Hán thì nó không nh ng không th giàu có lên đ c, mà còn đ m t đi m t s l ng l n nh ng t đã thông đ ng mà n u không bi t ch Hán thì không th bi t t nguyên và nghĩa đích xác.

Chính vì th mà Nam K , m c dù ch qu c ng đ c ph bi n nhanh chóng, nh ng ti ng Nam l i không có đ c nh ng ti n b l n và không có đ c s ti n hóa nh Trung K và B c K .

Trong hai x này, ch qu c ng ban đ u đ c l p nhà nho ti p nh n m t cách thù ngh ch. Nh ng khi nh n ra ti n ích c a th ch vi t m i này thì r t cu c h đã ch p nh n nó và ngày càng xa r i ch Nôm là th ch d n d n b b r i hoàn toàn. Đ ng th i cũng có m t s bi n đ i sâu s c di n ra trong tinh th n các nhà nho chúng tôi đ i v i văn hóa Tây ph ng nói chung và đ i v i n n giáo d c Pháp nói riêng.

Vào kho ng năm 1900, sau khi Trung Hoa b Nh t B n đánh b i, m t nhóm nhà c i cách Trung Hoa đã nh n ra nguyên nhân s y u kém c a dân t c mình, nên đã quy t tâm h c theo văn minh Tây ph ng.

M t s l ng l n các nhà nho Trung Hoa đã sang h c t p ở âu châu và Hoa K và khi tr v h đã b t tay vào đ ch sang ti ng Hán các tác ph m tiêu bi u nh t c a nh ng nhà tri t h c và bác h c l n Tây ph ng.

Có nhi u b n đ ch đó, nh t là nh ng tác ph m c a Darwin, Kant, c a các nhà tri t h c Pháp th k XVIII: Rousseau, Montesquieu, Voltaire, Diderot đã đ c truy n qua Đông D ng và đ c các nhà nho chúng tôi ng n ng u đ c, qua các t t ng m i m đó h khám phá ra n n văn minh Tây ph ng nh ng cái cao c và sâu s c c a nó.

H kinh ng c th c s . N u nh h i đ u h có thái đ k th cái h c Tây ph ng thì b y gi h l i say mê. Không th đ ch th ng t ti ng Pháp, h bèn đ ch l i t ti ng Hán sang ti ng Nam không ch các tác ph m c a Rousseau và Montesquieu, c a Darwin và Kant, mà c nh ng sách giáo khoa th ng th c khoa h c do các tác gi Trung Hoa vi t cho các tr ng h c m i Trung Qu c, và khi đ ch nh th h dùng luôn ch qu c ng .

Nh đó ti ng Nam nhanh chóng tr nên phong phú b i m t lo t t ng m i vay m n c a ch Hán: các thu t ng k thu t, các t tr u t ng mà b n thân ng i Trung Hoa và tr c h là ng i Nh t, nh s phong phú c a th ch ghi ý đã đ ch thoát ho c phiên âm đ c các th ti ng âu châu.

Ng i ta đã tranh lu n nhi u v vi c du nh p các t ng m i ti ng Hán-nh t vào ti ng Nam: ng i ta suy tính xem, nên chng du nh n hoàn toàn và đ n gi n v n t v ng k thu t c a ti ng Pháp thay cho vay m n qua cái c u ch Hán. Có nhi u đi u đ nói v ch đ này; lát n a tôi s đ c p t i.

Nh ng c n ph i ghi nh m t th c t hi n nhiên là: tr c khi n c tôi có t ng l p Tây h c có kh năng d ch sang ti ng Nam các tác ph m Pháp, có kh năng ph bi n b ng ti ng m đ nh ng tri th c khoa h c m i, thì các nhà nho l p cũ đã làm vi c đó nh c m h ng t các sách Trung Hoa và h cũng đã làm phong phú thêm ti ng n c tôi b ng m t s l ng đáng k các t ng m i t đó đã tr nên thông d ng.

Khi l p tinh hoa m i đ c đào t o trong các tr ng Pháp đã có th b t tay vào vi c d ch thu t và ph bi n b ng th ti ng dân t c c n thi t cho vi c giáo d c đám đng, nó đã có s n m t th ti ng do các b c ti n b i là các nhà nho l p cũ chu n b cho vi c ti p nh n cái mà h g i là “tân th”.

Nói đúng ra, nh ng ng i Tây h c trong l p tinh hoa này, qua ph n ng r t d hi u ch ng l i n n văn hóa Hán-nôm c x a, thì ban đ u cũng còn do d mãi tr c vi c th a nh n th ti ng m i này và nh ng ti ng vay m n t ti ng Hán. Có m t th i gian đã x y ra m t th “xung đ t tân c u” quanh chuy n ngôn ng này, m t cu c xung đ t kéo dài không lâu và đã đ c thu x p n th a.

B ng s nh n nh ng l n nhau, hai phái tân h c và c u h c đã đ ng ý đ c v i nhau v v n đ quan tr ng này và v vi c cùng h p tác đ hoàn thi n ngôn ng dân t c mà trong vòng m i, m i i l m năm qua đã đ t đ c s ti n b l n và đã s n sinh ra m t n n văn h c m i r t đáng chú ý.

Các tác ph m vi t b ng qu c ng xu t hi n ngày càng nhi u và đa d ng: l ch s , ti u thuy t, th , sân kh u, sách giáo khoa, các b n d ch văn h c c đ n Pháp và Trung Hoa...

Hàng ch c t báo và t p chí b ng ch vi t m i đ c xu t b n Hà N i và Sài Gòn và đ c đ m i t ng l p xã h i tìm đ c, t anh phu kéo xe tranh th gi a hai cu c xe ng i đ i bóng cây đ c các tin v t trong ngày đ n ông quan n m trên gi ng, ng i trong nhi m s nh m nháp m t bài vi t hay nh ng v n th c a m t n thi sĩ tr .

Phong trào ph c h ng hay đúng h n là cu c canh tân ti ng Nam này l i ít đ c bi t đ n trong nh ng ng i Pháp s ng n c tôi, th m chí ngay c l p công chúng đ c bi t thân v i n c Nam.

Tr m t s ngo i l đáng quý, nh ng ng i này th ng ch b ng lòng v i vi c h c th ti ng nói thông th ng, kh u ng , và quan tâm r t ít đ n các n ph m ti ng Nam. N u nh h có khi nào đ c m t bài trên báo chí và v p ph i nh ng t ng Hán-nôm khó hi u, h s v t t báo xu ng và nói nh đanh đng c t: "Đây không ph i ti ng Nam. Đây là ti ng Hán !" L i xét đoán này qu là r t thô thi n.

Ng c l i, nh ng ng i đang th t s “Nam hoá”, nh th ng th y c các nhà truy n giáo và

nh ng ng i quan tâm thi t th c đ n s ti n hóa c a ti ng Nam, thì l i có nhi u c m tình v i phong trào này. c ng v ch bút m t t t p chí, tôi th ng nh n đ c th c a các nhà truy n giáo đánh giá cao nh ng n l c c a chúng tôi trong vi c đ i m i ti ng Nam và khen ng i nh ng k t qu chúng tôi đ t đ c.

M t trong s h , Đ c Cha H (*) có l là ng i Âu duy nh t mà tôi bi t đã s đ ng ti ng n c tôi thành th o b c th y, không ch kh u ng , mà c ngôn ng v n ch ng c a nh ng ng i có h c. M t hôm ông đã có nhã ý nói v i tôi r ng ông đã h c đ c cách vi t ti ng Nam qua báo chí c a chúng tôi. Qu th c, ông đã vi t ti ng Nam hoàn toàn nh m t nhà nho n c Nam.

Tôi đã đ ăng cho ông m t bài vi t v "Các h th ng luân lý hi n th i", trong đó ông phê phán thuy t khoa h c lu n và quy t đ nh lu n, m t v n đ hóc búa ngay c đ i v i m t nhà tri t h c chuyên nghi p vi t b ng ti ng Pháp; cách trình bày c a ông b ng ti ng Nam sáng s a, cách ông dùng thu t ng chuyên môn tri t h c chính xác t i m c dù ch đ bài vi t ph c t p nh ng t t c đ c gi c a chúng tôi đ u hi u ông và, do ch ông ký m t bút danh l y tên ng i Nam, c ng ông là m t nhà văn c a dân t c tôi.

Đ c cha H. và tôi, chúng tôi th ng nói v s ti n hóa c a ti ng Nam và t ng lai c a nó. Ông b o tôi: "Các ngài có cái phúc l n là có m t th ch vi t ghi âm khi n các ngài g n v i các th ch vi t Âu châu. Nh v y các ngài có th l y i ti ng Pháp t t c nh ng vay m n c n thi t, chuy n tho i mái nh ng t ti ng Pháp sang qu c ng c a các ngài.

M t khác, ti ng các ngài ph n l n phát sinh t ti ng Trung Hoa; nh ng vay m n mà các ngài có th l y t đó có th nói là vô t n, b i vì nh ng t Hán mà các ngài vay m n thì các ngài đ c theo ki u ti ng Nam, do đó chúng nh là nh ng t ti ng Nam v y. Đ y là nh ng u th vô giá. Ti ng các ngài nh v y là có th giàu có, đ i m i vô t n. Tôi hoàn toàn tin t ng vào t ng lai c a ti ng Nam".

Nh ng l i nói khích l này làm yên lòng chúng tôi tr c nh ng phán xét v i v c a nh ng ng i ít nhi u có hi u bi t.

Bây gi tôi xin quay l i v n đ đã l t qua lúc n ỹ, đó là nh ng s vay m n t ti ng Hán và nh ng t ng m i. Tôi đã nói t i vi c ti ng n c tôi v n b l p nhà nho coi khinh m t th i gian dài song l i đ c vun x i trong dân chúng nh th nào và nó có cái v n dân gian phong phú ra sao. Nó ch thi u v n t tr u t ng và k thu t đ i v i nh ng tri th c hi n đ i, m t t p h p thu t ng chuyên ngành đ bi u đ t các t t ng m i và các phát minh m i.

Tôi tin r ng s thi u h t đó không ph i ch riêng cho ti ng n c tôi: nó là chung cho t t c các th ti ng h ng hai không theo k p s ti n b chung c a các khoa h c và c a văn minh. t trên kia, tôi đã cho th y vi c các nhà nho n c tôi, do hoàn c nh b t bu c ph i h c theo các t t ng và tri th c hi n đ i đã b sung s thi u h t đó b ng cách vay m n nh ng t ng m i trong ti ng Hán và h đã nhanh chóng thành công trong vi c có th g i là h n nh p ngôn ng .

Nh ng li u nh ng s vay m n đó có h p lý không, có nên làm không. H n là không bao gi nên ti n hành vi c m t ngôn ng này vay m n m t ngôn ng khác. Nh ng vi c ti ng Nam vay m n n ti ng Hán có b n ch t r t đ c bi t và n i m t vi c nh ng t ng m i c a ti ng Hán du

nh p ti ng Nam không h khó khăn, h u nh là t nhiên, đã cho th y nh ng s g n g i sâu xa gi a hai th ti ng này.

V chng, nói ti ng Nam vay m n t ng ti ng Hán là không hoàn toàn chính xác: ti ng Nam không "vay m n" thô thi n t ng ti ng Hán n m trong kh u ng , b ch tho i, là th ti ng không nói th ng nh t nh nhau trong t t c các t nh c a Trung Hoa; ti ng Nam, cũng nh ti ng Tri u Tiên, cũng nh ti ng Nh t B n, cũng nh chính ti ng b ch tho i, vay m n m t cái kho chung là ti ng Hán, m t th t ng chung cho t t c các dân t c vùng Vi n Đông ch u nh h ng văn hóa và văn minh Trung Hoa, gi ng nh ti ng Hy L p và ti ng Latin ch ng h n là hai t ng chung cho các dân t c Tây ph ng hay ít nh t cũng góp ph n t o nên ph n l n các th ti ng âu châu hi n th i.

Khi các ngài vay m n ch ng h n c a ti ng Anh nh ng t nh sleeping-car, rocking- chau, smoking-room hay tea-room - đi u này hình nh b y gi đ ng tr thành m t vì tôi th y đ u đ u cũng là nh ng Royal-Hotel và nh ng Cinema-palace - thì th là các ngài đã th c s vay m n r i, b i vì nh ng t ti ng Anh này chuy n tr c ti p qua ti ng Pháp mà v n gi nguyên chính t và phát âm g c c a chúng.

Nh ng khi b thoi thúc b i nhu c u tìm ki m nh ng thu t ng phù h p đ ch m t phát minh hay bi u đ t m t t t ng m i, các ngài tìm v l i ti ng Hy L p và ti ng Latin đ t o nên nh ng t m i nh électro-dynamique hay psycho-analyse, thì n u các ngài mu n, đó cũng là nh ng s vay m n, nh ng là nh ng vay m n có b n ch t khá đ c bi t, đ ng nên l n v i nh ng vay m n đ i v i ti ng Anh.

Và n u có đôi khi m t nhà văn hay nhà báo nào đó ch nh o th ti ng lóng Hy-la c a các nhà bác h c và các tri t gia thì h đã không nh n bi t s c n thi t và tính h p th c c a vi c đó, và n u có đ p h l i không ng n ng i s đ ng cũng nh ng t ng y đ ch cũng nh ng s v t y và bi u đ t cũng nh ng t t ng y.

Nh ng s vay m n các th ti ng c theo ki u này, mi n là chúng đ c th c hi n có l a ch n, có phân bi t, và đáp ng đ c các quy lu t bí m t c a s hài âm và phát âm - vì tôi nghĩ đ y chính là đi u ki n không th thi u đ t o ra nh ng t m i - s làm giàu cho ngôn ng thay vì làm cho nó c ng k nh lên ho c b sai l ch đi.

Th nh ng, nh ng vay m n c a ti ng Nam đ i v i ti ng Hán l i chính xác và có cùng m t b n ch t nh s vay m n c a ti ng Pháp đ i v i ti ng Hy L p ho c ti ng Latin. Khi xem xét v n đ theo cách đó và đ c thù ngôn ng h c, v n đ này không còn quan tr ng n a và tr thành m t đi u h t s c t nhiên, s h n nh p ti ng Hán vào ti ng Nam th i nào cũng đi n ra, theo m t cách g n nh t phát.

Tuy nhiên n u nh v n đ này v n c đ c nêu ra đó là vì m t s khá l n đ ng bào tr tu i c a chúng tôi đ c ào t o hoàn toàn trong các tr ng Pháp, b ng ph n ng t nhiên ch ng l i n n văn hóa Trung Hoa già cũ và tinh th n nho h c c x a, đã b r i h n ch Hán và nh th là l i r i vào sai l m ng c v i sai l m c a các nhà nho lúc tr c không mu n nghe nói gì đ n vi c h c ch Pháp.

Song cu i cùng h c cũng đã th a nh n sai l m c a mình và đã ý th c đ c r ng vi c h c ch Hán là không th thi u đ có hi u bi t đ y đ v ti ng Nam, r ng ti ng Nam hoàn toàn đ c l p v i n n văn hóa kinh vi n Trung Hoa già cũ đã bao th k qua ch ng gi i trí th c n c Nam, r ng c n ph i h c ch Hán không ph i vì th ch đó mà vì ph i chuy n bi n theo th ti ng dân t c phát sinh t đ y ra, m t vi c không t n m y th i gian và cũng không m y khó nh c.

Chính vì v y m t s l n thanh niên Tây h c c a chúng tôi sau khi có đ c t m b ng trong các tr ng Pháp đã quay sang h c ch Hán, nh ng không h c theo cách c a các nhà nho x a dành c đ i bình gi ng nh ng cu n sách cũ, mà theo cách ng i ta d y ti ng Latin tr ng trung h c hay cao đ ng.

Hình nh Chính quy n Đông D ng, trong ch ng trình trung h c và cao đ ng thu c đ a, đang có ý đ nh thay ti ng Hy L p và Latin b ng ti ng Hán, đây s là m t bi n pháp hoàn toàn đúng đ n và h p th i, b i vì nh ng ng i tr c a chúng tôi c n văn hóa Hy-la ít h n là văn hóa Trung Hoa.

Và cũng nh Pháp vi c h c ti ng Hy L p và ti ng Latin không có nghĩa là các ngài ch u nh h ng c a n c Hy L p hay n c Italia hi n th i, thì n c tôi vi c h c ti ng Hán không có nghĩa là chúng tôi đi theo Trung Hoa.

nh h ng Trung Hoa v n đã quá tai h i đ i v i s ti n hóa tinh th n c a dân chúng n c tôi, nó đã đè quá n ng lên chúng tôi, nên ch ng d i gì chúng tôi l i b r i vào đó n a. Nh ng d u sao hai m i th k c a văn hóa Trung Hoa đã đ l i nh ng d u v t không th xóa nhòa trong ngôn ng chúng tôi, và đ không b quên m t hoàn toàn chúng tôi bu c ph i h c ti ng Hán nh m t t ng, cái t ng đã và v n đang góp ph n t o nên ph ng ng dân t c chúng tôi.

Nh ng n u ti ng Nam có ph n phát xu t t ti ng Hán là th ti ng v n không ng ng làm giàu cho nó b ng các t ng m i, thì hi n gi ti ng Nam cũng b t đ u vay m n ti ng Pháp.

Nh ng vay m n này g m có nh ng t ng Pháp d ch sang nh ng t ng Nam t ng đ ng, có khi là phiên âm nh ng t Pháp sang âm ti ng Nam, hay có khi là đ a nguyên xi các t Pháp vào ti ng Nam. M c dù b n ch t hai th ti ng khác nhau, m t ti ng đa âm ti t còn m t ti ng đ n âm ti t, nh ng quy lu t cu c s ng th c b t bu c nh ng vay m n đó ngày càng nhi u lên và càng ngày càng làm giàu cho ti ng n c tôi m c đ đáng k .

Xu h ng ti n hóa hi n nay, v m t vay m n ti ng Hán và ti ng Pháp, có th th y nh sau.

L p t v ng tr u t ng, tù v ng ch các t t ng, các khoa h c luân lý, chính tr và tri t h c đa ph n đ c t o ra b ng cách phiên âm ti ng Hán sang ti ng Nam. Đi u này là đ hi u, ch Hán đ u là ch bi u ý, đ c bi t thích h p đ th hi n các t t ng. H n n a, ph n l n các t m i đ c t o nên nh v y là do ghép nh ng ch đã bi t, đã thành thông đ ng l i v i nhau.

Xin l y m t thí d v c ch t o t này đ các ngài rõ: h c thuy t v cái "intuition" c a Bergson đ c d ch sang ti ng Hán-nam b ng hai t kép: tr c-giác ch -nghĩa. M i t đ đây đ c t o nên b ng cách ghép hai t đ n đã thông đ ng hàng ngày: tr c là "th ng, su t"; giác là "hi u bi t, khai sáng" theo nghĩa Ph t giáo; - ch nghĩa g m ch ch "chúa t ", nghĩa "t t ng", có nghĩa

là m t h c thuy t, m t h th ng tri t h c có m t đ nh đ c b n, có m t t t ng ch đ o .

Ch Hán, nh s l ng l n và kh năng k t h p vô t n c a chúng, v y là đã đ t t i trình đ đ đ đ ch t t c các thu t ng chuyên môn c a tri t h c hi n đ i gi ng nh h n nghìn năm tr c nó đã đ c dùng đ đ ch t t c h thu t ng tri t h c Ph t giáo còn tr u t ng và ph c t p h n nhi u. Các t đ c đ c theo ki u ti ng Nam này truy n th ng vào ti ng Nam và ng i có bi t ít ch Hán thông th ng thì ch c n tách b ch các t ra là có th g n nh hi u đ c nghĩa c a chúng.

Nh v y, đ i v i m t ng i Nam h c v n trung bình, không bi t gì v tri t h c Bergson, t tr c giác luôn có ý nói đ n m t cái mà ng i ta có th nh n bi t m t cách tr c ti p, không c n ph i tìm tòi, bi n gi i nhi u. Và tôi tin đó g n nh là ý nghĩa c a t intuition đ i v i công chúng ngo i đ o.

Cách đ ch ki u Hán-nôm này trong m i tr ng h p đ u đ n gi n, d hi u, phù h p v i ng âm ti ng n c tôi h n là cách phiên âm đ n gi n và thu n túy t intuition sang âm ti ng Nam: anh-tuy-si-ông ho c là ph i dùng ti ng Nam đ i n gi i dài dòng nghĩa c a t này.

Ng c l i, đ i v i l p t v ng c a các khoa h c c th nh v t lý hóa h c và các môn t nhiên, đ i v i tên riêng l ch s và đ a lý, vi c dùng t Hán-nôm là không c n thi t và nh ng s vay m n ti ng Pháp là đáng khuy n khích h n. Đó là cách chúng tôi đang làm.

Các t k thu t có th đ ch m t cách khá đ n gi n và khá ti n l i sang ti ng Nam thì chúng tôi đ u ti n hành, nh l ' aéroplane đ ch là tàu bay, con tàu nó bay; te sous-marin là tàu ng m, con tàu nó l n xu ng n c, v.v...

Đ ch th nghe r t bi u c m và r t đ hi u. Còn nh ng t khác thì ch đ n gi n là ghi l i theo ki u láy âm, thí đ chúng tôi nói xe-ô-tô cho l ' automobile; xe tăng cho le tank ho c le char d'assaut; nhà ga cho la gare de chemin de fer, v.v...

T t c các thu t ng hóa h c đ c ch p nh n y nguyên không c n ph i vi t l i. Chúng tôi nói nh các ngài chlorure de sodium, ho c cyanure de potassium. Ph i th a nh n r ng các t này chuy n qua nguyên đ ng trong ti ng n c tôi, không b bi n đ i gì, và ngay c m t ng i Nam không bi t gì b ng ch cái ti ng Pháp và phát âm chúng theo ki u qu c ng thì cách phát âm đ đó v n luôn g n đúng h n là cách phiên âm (máy móc - ND thêm) theo h th ng qu c ng .

V l i, danh m c tên g i hóa h c hi n nay g n nh là mang tính ph quát, g n nh gi ng nhau trong m i th ti ng. Chúng tôi ch có l i th là ti p nh n nh nó s n có trong ti ng Pháp. Chúng tôi cũng làm nh th đ i v i các tên riêng l ch s và đ a lý, và đ đây chúng tôi có u th l n so v i ti ng Hán và ti ng Nh t, đó là ch qu c ng c a chúng tôi g n v i các ch vi t Âu châu và nh v y là chúng tôi có th chuy n th ng vào ti ng n c mình nh ng cái tên âu mà không c n ph i vi t l i theo cách khác.

Tuy nhiên, có v n đ ng âm r t quan tr ng ph i tính đ n, âm ti t ti ng Pháp và âm thanh ti ng Nam khác nhau đ n n i m t cái tên Pháp đem ra phát âm theo ki u Nam th ng khi n nó khó nghe đ n m c không ch u n i ho c đ b suy đ i n m t cách tai h i.

Tôi xin k các ngài nghe m t chuy n vui r t tiêu bi u mà tôi đ c bi t v m t đ i th n Tri u đình Hu . Khi vào tri u nghe tin ngài Doumer đ c b làm Toàn quy n, các v th ng th trong Vi n C m t h i viên đ i th n tôi đang nói đây tên v toàn quy n m i là gì. "Đó là ngài Đume", v n đ i th n nói.

Các v th ng th v n là nh ng ông quan già, không bi t chút ti ng Pháp nào, nhìn nhau kinh ng c: "Ngài Đume, ngài Đume, nh ng m t quan toàn quy n không th có cái tên nh v y, đó là đi u không th đ c!" Qu th c, t "Doumer" đ c theo ki u ti ng Nam nghe g n nh m t ti ng vắng t c mà gi i h l u hay dùng. Đ i v i ng i Nam, nó có m t nghĩa x u rõ ràng.

M t ông quan khác bi t ti ng Pháp kh ng đ nh r ng đó chính th c là tên c a v toàn quy n m i, nh ng các v th ng th già không mu n nghe gì thêm n a. Cu i cùng m i ng i bàn tính v i nhau đ t cho ngài Doumer m t cái tên khác đ nghe h n và v nghĩa thì ít tai h i h n. Ng i ta tìm đ c hai từ Hán-nôm: Đô-m ý nói là "đ p toàn v n". Nh v y danh đ c a ngài Doumer đã đ c c u thoát và chi c c u dài 1.800 mét mà ông cho xây trên sông H ng đ n nay v n còn mang tên "C u Đô-m" (C u đ p toàn v n).

Qua thí d này các ngài có th th y nh ng v n đ ng âm quan tr ng đ n m c nào và chúng có nh h ng ra sao ngay c trong lĩnh v c chính tr .

Quan toàn quy n hi n nay, Ngài Long, có m t cái tên ti n đ nh: ông là "r ng", và chuy n đi săn m i đây c a ông trên dãy Lang-biang mà các ngài có th đ c th y trên báo chí đã th m vào vinh quang c a ông: ông là con r ng qu t gã con h .

Vì nh ng lý do này nên vi c phiên tr c ti p và y nguyên t ti ng Pháp nh ng tên riêng không có âm đ nghe đ i v i l tai ng i Nam không ph i bao gi cũng t t; c n ph i tìm cho chúng nh ng t Hán-nôm có cách đ c g n gi ng và n u có th làm tăng thêm nghĩa đ p.

Vì v y chúng tôi đã phiên âm tên Napoléon thành ba t Hán-nam: Nã-phá-luân đ c lên nghe r t vang và có m t âm s c th c s c a m t chi n binh tuy t v i. Theo cách đó tên Washington (Hoa - th nh – đ n) nghe cũng r t đ ch u. Và tên Paris đ c phiên thành Pha-lê-thành (thành ph th y tinh) thì th t không l a ch n nào t t h n.

Còn đ i v i các tên khác, đ tránh r c r i, chúng tôi ch p nh n l i chính t và l i đ c đ n gi n và thu n túy nh ti ng Pháp; chúng tôi nói: Verdun, Douaumont, Nice, Marseille...

Ti ng Nam không ch vay m n ti ng Pháp m t ph n l n v n t khoa h c và g n nh toàn b các tên riêng l ch s và đ a lý. Th ti ng c a các ngài, nh Tr i ban cho s sáng s a và hài hòa, nh logic c a cú pháp và tr t t c a phong cách khi n nó tr thành m t trong nh ng sáng t o hoàn h o nh t c a trí tu ng i, còn tác đ ng đ n s ti n hóa c a ti ng Nam m t cách sâu kín h n, n i t ng h n, n u có th nói nh v y.

N u m t ph n v n t c a chúng tôi v n còn l y t ti ng Hán thì c u trúc c a ti ng n c tôi đã càng ngày càng ch u nh h ng c a ti ng Pháp. Và đi u này không có gì đáng ng c nhiên c , b i vì g n nh t t c các nhà cách tân n c Nam đang làm vi c cho s ph c h ng ti ng dân t c cũng đ u là các nhà Tây h c đã đ c hi u bi t và th ng th c v quy n rữ và nét tinh t c a

ti ng Pháp đ p đ c a các ngài.

Đ y là m y nét phác nhanh v s ti n hóa c a ti ng Nam hi n nay. Nh các ngài th y, nó khá lý thú và đáng đ c tìm hi u k h n n a, đ u mà đ n đây v n ch a làm đ c.

Th a quý ngài, khi hai ng i không hoà thu n v i nhau, các ngài b o đó là h không nói cùng m t th ti ng. Chúng tôi thì nói: ngôn-ng -b t-đ ng (không có cùng m t ngôn ng). Đ i v i các cá nhân đã v y; đ i v i các dân t c càng nh v y. Đ đi sâu vào tâm th c c a m t dân t c, đ có th thi n c m v i nó, không gì b ng s hi u bi t ngôn ng .

Tôi bi t, đó là m t chân lý quá đ i t m th ng, ch ng nên nh c i i đây, n i các b c th y n i ti ng đ y cho các sinh viên u tú nh ng hi u bi t lý thuy t và th c hành c a h u kh p các ngôn ng Đông ph ng.

N u tôi m n phép nh c i đ i u đó i đây thì ch vì tôi mu n c vũ nh ng c t a nào chuyên v nghiên c u ti ng Nam hãy theo sát h n n a s ti n hóa hi n th i c a ti ng n c tôi, đ ng t b ng lòng v i v i c h c kh u ng , mà còn ph i bi t c ngôn ng văn h c, và đ hi u bi t nó t t h n, nên nghiên c u m t ít ti ng Hán là th ti ng, tôi xin nh c i i, đ i v i ti ng Nam gi ng nh ti ng Latin đ i v i ti ng Pháp.

Tôi tin ch c v i c nghiên c u m t th ti ng đang đ ti n hóa nh v y s khi n các v đó thích thú, th m chí là say mê, và tôi không nghi ng r ng h s thú v nh n ra i đó đ u v t rành rành c a ti ng Pháp, cái đ u n c a tinh th n c i hoá văn minh c a n c Pháp.

Ng u n: T u lu n v i t b ng ti ng Pháp trong th i gian 1922 - 1932

(1) Bài nói i Tr ng Sinh Ng Đông ph ng, Paris, th sáu, 26 /5 /1922

() V i t t trong nguyên văn, R.P.H., t c Révérend Père H, có nghĩa "Đ c cha b trên tên là H ho c đ n gi n là "Đ c cha H.". Ph m Qu nh t nh gi k n quan h này khi không c n th t ph i công khai (BT).*

Ph m Qu nh

□

Ph m Qu nh - hi u Th ng Chi, bút danh: Hoa Đ ng, H ng Nhân - là m t nhà văn hóa, nhà báo, nhà văn và quan đ i th n tr u Nguy n (V i t Nam). Ông là ng i đ tiên phong trong v i c qu ng bá ch Qu c ng và dùng ti ng V i t - thay vì ch Nho hay ti ng Pháp - đ v i lý lu n, nghiên c u.

Ông ch tr ng ch n đ u b t b o đ ng nh ng không khoan nh ng cho ch quy n đ c l p, t tr c a V i t Nam, cho v i c khô ph c quy n hành c a Tr u đnh Hu trên c ba k (B c, Trung, Nam), ch ng l i s b o h c a Pháp và kiên trì ch tr ng ch nghĩa qu c gia v i thuy t Quân ch l p hi n.

□

□

Các tác ph m chính:

□

- Th ng Chi văn t p (5 t p) (B Qu c gia giáo đ c, Sài Gòn, 1962)

- *Pháp du hành trình nhßt ký (NXB Hßi Nhà văn - H, 2004)*
- *Tißu luận về tßbßng tiếng Pháp trong thßi gian 1922 - 1932 (NXB Tri thßc, H,2007)*
- *Mßt tháng ở Nam Kß*
- *Mßi ngày ở Huế*
- *Lưu n gßi về văn hßc và trß t hßc (Nxb. Văn hoá Thông tin và Trung tâm văn hoá - ngôn ngữ Đông Tây xuất bản, H, 2003)*
- *Hoa Đßng tùy bút*